



BỘ CÔNG THƯƠNG

Số: /TT-BCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

## TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp

**DỰ THẢO**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công Thương kính trình Chính phủ Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp (sau đây gọi tắt là Dự thảo Nghị định) như sau:

### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

#### 1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển Kinh tế tư nhân đề ra các nhiệm vụ, giải pháp về tăng cường cơ hội tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh cho kinh tế tư nhân: “Các địa phương được sử dụng ngân sách địa phương để hỗ trợ chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp (CCN),... trên cơ sở yêu cầu các chủ đầu tư dành một phần quỹ đất đã đầu tư cho các doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê. Các địa phương căn cứ vào tình hình thực tế, xác định quỹ đất đối với từng khu công nghiệp, CCN đảm bảo bình quân tối thiểu 20ha/khu, CCN hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng dành cho các doanh nghiệp nêu trên...” (Điểm 3.1, mục 3, phần III);

- Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân quy định: “...Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật khác liên quan đến đầu tư kinh doanh để thể chế hóa đầy đủ Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân”;

- Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ về Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về Phát triển Kinh tế tư nhân và Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân, trong đó giao Bộ Công Thương rà soát, sửa đổi Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển CCN để bổ sung cơ chế, chính sách giao các địa phương dành tối thiểu 20 ha/cụm công nghiệp hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng CCN cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê;

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 138/NQ-CP và Nghị quyết số 139/NQ-CP, Bộ Công Thương đã khẩn trương rà soát, nghiên cứu các quan điểm, chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Nghị quyết số 68-NQ/TW, các chính sách quy định tại Nghị quyết số 198/2025/QH15, đồng thời rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan và đã phân loại 02 nhóm nhiệm vụ cần sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP như sau:

*Thứ nhất, cần bổ sung các nội dung, quy định thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao của Bộ Công Thương về cơ chế, chính sách giao các địa phương dành tối thiểu 20 ha/CCN hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng CCN cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê (bao gồm: sửa đổi, bổ sung đối tượng tổ chức, cá nhân, ngành, nghề đầu tư trong CCN; quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác định quỹ đất tối thiểu trong CCN dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại và thể hiện quỹ đất dành cho đối tượng doanh nghiệp này tại Quyết định thành lập/mở rộng CCN; quy định chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng đối với CCN dành quỹ đất cho các đối tượng doanh nghiệp nêu trên thuê; quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư trong việc dành quỹ đất cho đối tượng doanh nghiệp trên thuê, thuê lại, ...).*

*Thứ hai, sửa đổi, bổ sung những nội dung, quy định về quản lý, phát triển CCN để đơn giản hóa, cắt giảm thời gian xử lý thủ tục hành chính, thống nhất trong hệ thống pháp luật (bao gồm: sửa đổi về hồ sơ, trình tự thành lập, mở rộng CCN; lựa chọn, điều chỉnh chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN).*

## **2. Cơ sở thực tiễn**

Việc ban hành, tổ chức thực hiện Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển CCN (Nghị định số 32/2024/NĐ-CP) thời gian qua đã góp phần hoàn thiện hành lang pháp lý, chính sách quản lý, phát triển CCN, làm cơ sở cho các cơ quan quản lý, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng hạ tầng, sản xuất trong CCN chấp hành chủ trương, quy định của Nhà nước về phát triển CCN. Các Bộ, địa phương đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt được kết quả nhất định. Nhiều địa phương đã ban hành, thực hiện Quy chế quản lý CCN, giải quyết thủ tục hành chính thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư hạ tầng, sản xuất trong CCN, chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng CCN; thu hút, lựa chọn các doanh nghiệp có năng lực, kinh nghiệm để giao làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng CCN, nâng cao hiệu quả đầu tư CCN; các CCN cũng góp phần tích cực trong việc di dời các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất hộ gia đình ra khỏi khu dân cư và bảo vệ môi trường.

Tuy nhiên, đến nay vẫn còn một số nội dung, đề xuất của các địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan đến quản lý, phát triển CCN chưa được giải quyết triệt để ở Nghị định số 32/2024/NĐ-CP do chưa phù hợp với quy định ở các Luật và văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành có liên quan khác; một số nội dung, quy định cần cập nhật, bổ sung để phù hợp với việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy nhà nước, nâng cao hiệu quả đầu tư phát triển CCN thời gian tới. Cụ thể:

- Hiện nay, ngoài thủ tục thành lập/mở rộng CCN theo quy định tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP, dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN vẫn phải thực hiện thêm thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư theo pháp luật về đầu tư. Điều này làm phát sinh thêm thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.

Liên quan đến nội dung này, Bộ Tài chính đang chủ trì xây dựng Dự thảo Luật Đầu tư kinh doanh (đã gửi xin ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân tại Công văn số 13815/BTC-PC ngày 5/9/2025); trong đó, tại Điều 26 Dự thảo Luật đã bổ sung nội dung “Nhà đầu tư được giao đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN theo quy định pháp luật về quản lý, phát triển CCN” vào diện không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư để thực hiện cắt giảm thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức kinh tế đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN.

- Hiện nay, tại nhiều địa phương vẫn còn các CCN đã thành lập, do đơn vị nhà nước đầu tư, quản lý (chủ yếu là các CCN hình thành trước Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg). Tuy nhiên, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công hiện hành và các VBQPPL hướng dẫn thi hành Luật chưa quy định chi tiết về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng CCN do Nhà nước đầu tư, quản lý; vì vậy, các địa phương lúng túng trong việc quản lý, khai thác sử dụng và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng hình thành từ ngân sách nhà nước theo Luật quản lý, sử dụng tài sản công. Để tháo gỡ khó khăn này, hiện nay Bộ Tài chính đang chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý (trong đó có tài sản kết cấu hạ tầng CCN).

- Cần cập nhật, bổ sung quy định tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP để phù hợp với việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy nhà nước thời gian qua (sáp nhập một số Bộ, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp) và Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Cần bổ sung một số nội dung, quy định để tăng cường thu hút đầu tư, phát triển CCN theo hướng hiệu quả, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững thời gian tới (như: sửa đổi về điều kiện thành lập, mở rộng CCN; thu hút dự án đầu tư; bổ sung khái niệm một số mô hình CCN khuyến khích phát triển và chính sách ưu đãi, hỗ trợ đối với các mô hình này,...).

Vì vậy, để tạo điều kiện thuận lợi cho khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh theo tinh thần của Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, để đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật và tăng cường thu hút đầu tư, phát triển CCN theo hướng hiệu quả, bền vững thời gian tới thì việc rà soát, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP là cần thiết.

## **II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

### **1. Mục đích ban hành**

Thực hiện đúng yêu cầu đề ra tại các Nghị quyết của Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ về phát triển kinh tế tư nhân; tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển CCN đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật và tháo gỡ những khó khăn trong quản lý, phát triển CCN thời gian qua, định hướng phát triển CCN hiệu quả, bền vững thời gian tới.

## **2. Quan điểm xây dựng Dự thảo Nghị định**

*Thứ nhất*, quán triệt đầy đủ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính trong quản lý, phát triển CCN.

*Thứ hai*, sửa đổi, bổ sung các nội dung, quy định đảm bảo khả thi, thống nhất trong hệ thống pháp luật, phù hợp mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

*Thứ ba*, sửa đổi, bổ sung các nội dung, quy định để tăng cường thu hút đầu tư, phát triển CCN theo hướng hiệu quả, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững thời gian tới.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

1. Thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ về Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân, trong đó giao Bộ Công Thương rà soát, sửa đổi Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển CCN để bổ sung cơ chế, chính sách giao các địa phương dành tối thiểu 20 ha/ CCN hoặc 5% tổng quỹ đất đã đầu tư kết cấu hạ tầng CCN cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê. Bộ Công Thương đã giao đơn vị chuyên môn rà soát các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, quy định pháp luật có liên quan (bao gồm pháp luật chuyên ngành hiện hành và đang sửa đổi, bổ sung), đồng thời rà soát, nắm bắt những khó khăn vướng mắc, đề xuất của các địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các quy định về quản lý, phát triển CCN thời gian qua làm cơ sở sửa đổi, bổ sung Nghị định số 32/2024/NĐ-CP cho phù hợp.

2. Trong quá trình thực hiện, Bộ Công Thương đã thành lập Tổ soạn thảo xây dựng Nghị định, tổ chức họp, lấy ý kiến của các thành viên Tổ soạn thảo đối với Dự thảo Nghị định. Bộ Công Thương có văn bản đề nghị các Bộ, ngành, địa phương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, ... góp ý đối với Hồ sơ dự thảo Nghị định (Công văn số .../BCT-ĐCK ngày .../.../2025), đồng thời đăng tải hồ sơ Dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Công Thương và trang thông tin điện tử của Cục Đối mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công để lấy ý kiến góp ý theo quy định.

3. Bộ Công Thương sẽ tổng hợp, tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương, đơn vị, cá nhân; hoàn thiện Dự thảo gửi Bộ Tư pháp thẩm định.

4. Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương sẽ chỉnh sửa, hoàn thiện Dự thảo Nghị định, trình Chính phủ xem xét, ban hành (tại Tờ trình số .../TTTr-BCT ngày .../.../2025).

## IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

### 1. Bố cục của Dự thảo Nghị định

Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển CCN gồm 2 Điều, cụ thể như sau:

- Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển CCN (sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định tại Điều 2, Điều 3, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 12, Điều 13, Điều 18, Điều 19, Điều 26, Điều 27, Điều 31, Điều 32, Điều 34, Điều 35,... của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP).

- Điều 2. Điều khoản thi hành.

### 2. Nội dung cơ bản của Dự thảo Nghị định

#### 2.1. Sửa đổi, bổ sung một số khái niệm trong lĩnh vực CCN (Điều 2)

Trên tinh thần thể chế hóa các Nghị quyết của Đảng, Chính phủ về phát triển kinh tế tư nhân nhằm nâng cao vị thế của khu vực kinh tế tư nhân, tạo cơ hội cho doanh nghiệp tiếp cận công bằng các nguồn lực như vốn, đất đai, công nghệ và nhân lực và xu hướng phát triển công nghiệp trong thời kỳ mới (công nghệ cao, thông minh, liên kết ngành, sinh thái, bền vững,...), Dự thảo đề xuất sửa đổi khái niệm về “**cụm công nghiệp**” theo hướng mở hơn, không bó hẹp như quy định tại Nghị định số 32/2024/NĐ-CP, quy định: “*Cụm công nghiệp là nơi sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thực hiện các dịch vụ cho sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, có ranh giới địa lý xác định, không có dân cư sinh sống, có quy mô diện tích không vượt quá 75 ha và không dưới 05 ha*” (chỉ quy định thông tin chung về CCN, bỏ quy định CCN ở huyện miền núi vì hiện nay không còn đơn vị hành chính cấp huyện).

Dự thảo Nghị định cũng đề xuất sửa đổi khái niệm về “**cụm công nghiệp làng nghề**”, chỉ giữ lại những quy định đặc trưng liên quan đến làng nghề, nghề truyền thống, quy định: “*CCN làng nghề là CCN có tối thiểu 60% diện tích đất công nghiệp dành cho việc di dời, mở rộng sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh làng nghề, có nghề truyền thống*”.

Đồng thời, bổ sung khái niệm một số mô hình CCN dự kiến sẽ phát triển tại Việt Nam thời gian tới (như: CCN chuyên ngành, CCN hỗ trợ, CCN công nghệ cao, CCN sinh thái,...) nhằm tạo cơ chế, quy định, định hướng, khuyến khích các địa phương phát triển các mô hình CCN hiệu quả, bảo vệ môi trường, phát triển bền vững thời gian tới.

2.2. Sửa đổi, bổ sung quy định về ngành, nghề, tổ chức, cá nhân đầu tư trong CCN và mô hình CCN được khuyến khích phát triển (Điều 3) theo hướng tách riêng từng khoản về “Ngành nghề được khuyến khích đầu tư trong CCN”; về “Tổ chức, cá nhân được khuyến khích đầu tư trong CCN”; về “Mô hình

CCN được khuyến khích phát triển” cho rõ, đầy đủ hơn. Trong đó, đề xuất bổ sung “*các doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo*” được khuyến khích đầu tư trong CCN để phù hợp với đối tượng quy định trong các Nghị quyết của Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ về phát triển kinh tế tư nhân; bổ sung trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc quyết định về đối tượng tổ chức, cá nhân đầu tư sản xuất kinh doanh trong CCN, mô hình CCN được khuyến khích phát triển, xác định diện tích đất từng CCN đảm bảo bình quân 20 ha/cụm hoặc 5% diện tích đất CCN trên địa bàn dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại và thể hiện tại Quyết định thành lập, mở rộng CCN.

### 2.3. Sửa đổi, bổ sung quy định về điều kiện thành lập, mở rộng CCN (Điều 8)

#### - Về điều kiện thành lập CCN:

Để phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, để việc thành lập, đầu tư xây dựng CCN khả thi, tạo điều kiện quỹ đất để phát triển kinh tế tư nhân, tăng trưởng kinh tế của các địa phương và đảm bảo sử dụng đất hiệu quả, Dự thảo Nghị định đề xuất sửa đổi điều kiện mở rộng CCN tại điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP theo hướng: “*Trong trường hợp địa bàn cấp xã đã thành lập CCN thì tỷ lệ lấp đầy trung bình của các CCN đạt trên 50% hoặc tổng quỹ đất công nghiệp chưa cho thuê của các CCN không vượt quá 50 ha*” (đề xuất 50 ha quỹ đất công nghiệp tương đương với 01 CCN trên địa bàn).

#### - Về điều kiện mở rộng CCN:

Qua tổng hợp, theo dõi CCN thời gian qua, Bộ Công Thương nhận thấy việc đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật tại các CCN do đơn vị nhà nước đầu tư, quản lý (chủ yếu là các CCN hình thành trước Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg) chậm do nguồn lực ngân sách địa phương hạn chế, không có khả năng bố trí kinh phí để xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, dẫn đến tình trạng đầu tư chắp vá, nhiều hạng mục bị xuống cấp hoặc chưa được đầu tư, đặc biệt là công trình hạ tầng bảo vệ môi trường. Do vậy, để tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương trong việc thu hút doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức kinh tế làm chủ đầu tư phần mở rộng CCN và quản lý phần CCN đã thành lập (nếu có), nhanh chóng đầu tư, hoàn thiện hạ tầng, thu hút lấp đầy, phát huy hiệu quả các CCN do đơn vị nhà nước đầu tư, quản lý trước đây..., Dự thảo Nghị định đề xuất sửa đổi điều kiện mở rộng CCN tại điểm c và điểm d khoản 2 Điều 8 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP theo hướng:

*“c) Đạt tỷ lệ lấp đầy ít nhất 50% hoặc nhu cầu thuê đất công nghiệp trong CCN vượt quá diện tích đất công nghiệp hiện có của CCN;*

*d) Hoàn thành xây dựng, đưa vào sử dụng các công trình hạ tầng kỹ thuật dùng chung thiết yếu của CCN (gồm: Đường giao thông nội bộ, cấp nước, thu gom và xử lý nước thải) theo quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt. Điều kiện*

*này không áp dụng đối với CCN hình thành trước Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ.”*

2.4. Sửa đổi, bổ sung quy định về hồ sơ, trình tự thủ tục thành lập, mở rộng CCN (Điều 9, Điều 10) với tư duy chuyển từ cơ chế "tiền kiểm" sang "hậu kiểm" (rà soát, loại bỏ một số hồ sơ, tài liệu đề nghị thành lập, mở rộng CCN không cần thiết) và điều chỉnh giảm thời gian tiếp nhận, xử lý thủ tục hành chính về CCN.

2.5. Sửa đổi, bổ sung quy định về Quyết định thành lập, mở rộng CCN (Điều 12)

- Về nội dung chủ yếu của Quyết định thành lập, mở rộng CCN:

Bổ sung quy định “mô hình phát triển CCN” làm cơ sở pháp lý cho chủ đầu tư triển khai và áp dụng chính sách hỗ trợ; bổ sung quy định “đối tượng tổ chức, cá nhân thu hút vào CCN” làm cơ sở cho chủ đầu tư thu hút đầu tư, cơ quan nhà nước quản lý đúng đối tượng; bổ sung quy định “quỹ đất công nghiệp cụ thể dành cho các doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê lại” để tạo cơ sở pháp lý cho chủ đầu tư chấp hành quy định.

- Về điều chỉnh, bãi bỏ Quyết định thành lập, mở rộng CCN, dự thảo Nghị định đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định điều chỉnh chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN để rõ hơn, thống nhất với các pháp luật liên quan (đầu tư, dân sự, quản lý và sử dụng tài sản công,...), cụ thể như sau:

*“b) Đối với điều chỉnh chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, dân sự và quy định khác của pháp luật liên quan.*

*Trường hợp CCN do đơn vị nhà nước làm chủ đầu tư, quản lý và không có tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư thì việc lựa chọn chủ đầu tư thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định này. Nếu CCN có tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư thì việc xử lý tài sản, lựa chọn chủ đầu tư thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và quy định pháp luật liên quan.”*

2.6. Sửa đổi, bổ sung quy định về chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN (Điều 13)

Hiện nay, việc lựa chọn chủ đầu tư thực hiện dự án đầu tư nói chung được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật sau:

- Luật Đất đai hiện hành quy định giao đất, cho thuê đất cho nhà đầu tư như sau: (i) Giao đất, cho thuê đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất (Điều 125); (ii) Giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất (Điều 126); (iii) Các trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất (Điều 124).

- Luật Đầu tư năm 2020 (Khoản 1 Điều 29) quy định lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư được tiến hành thông qua 03 hình thức sau đây: (i) Đấu

giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai; (ii) Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đấu thầu; (iii) Chấp thuận nhà đầu tư theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.

- Nghị định số 32/2024/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý, phát triển CCN (trước đây là Nghị định số 68/2017/NĐ-CP và Nghị định số 66/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị định số 68/2024/NĐ-CP) quy định việc lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN theo hình thức thành lập Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN để chấm điểm lựa chọn chủ đầu tư. Việc thành lập Hội đồng chấm điểm lựa chọn chủ đầu tư đã tạo sự công bằng, minh bạch trong quá trình lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN, được hầu hết các địa phương triển khai thực hiện thuận lợi, đạt kết quả tốt thời gian qua.

Vì vậy, đề đồng bộ trong hệ thống pháp luật, phù hợp với Luật Đất đai và phát huy hiệu quả, phù hợp với thực tiễn quản lý ở các lĩnh vực khác nhau, Bộ Công Thương đề nghị bổ sung quy định “*hình thức lựa chọn nhà đầu tư khác do Chính phủ quy định*” vào khoản 1 Điều 29 Luật Đầu tư; đồng thời, Dự thảo Nghị định quy định về lựa chọn chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật CCN như tại khoản 2 và 3 Điều 13 (trong đó bổ sung quy định: “*Trường hợp luật chuyên ngành quy định cụ thể lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN theo hình thức khác thì thực hiện theo quy định của luật chuyên ngành*”).

2.7. Rà soát, sửa đổi các quy định về quyền, nghĩa vụ của chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN (Điều 18, Điều 19); về hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN (Điều 26); về quyền hạn, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (Điều 32) để đảm bảo thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo và nhiệm vụ được giao tại các Nghị quyết của Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ về phát triển kinh tế tư nhân, cụ thể như sau:

- Bổ sung quy định về quyền, nghĩa vụ của chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN: “*Trường hợp CCN thành lập mới sau ngày Nghị định này có hiệu lực mà không được nhận hỗ trợ đầu tư của Nhà nước để xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng CCN, sau thời hạn 02 năm kể từ ngày CCN hoàn thành việc đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng mà không có doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại thì chủ đầu tư được quyền cho các doanh nghiệp khác thuê, thuê lại*” và “*Dành quỹ đất cho các doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê lại theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và khoản 5 Điều 18 Nghị định này; hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục triển khai đầu tư sản xuất kinh doanh trong CCN*”

- Bổ sung quy định về hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN:

“1. Các địa phương được sử dụng ngân sách địa phương để hỗ trợ một phần đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật CCN trên địa bàn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Nội dung và đối tượng hỗ trợ như sau:

a) Các nội dung hỗ trợ bao gồm: Hỗ trợ đầu tư công trình kết cấu hạ tầng giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải và thông tin liên lạc.

b) Đối tượng hỗ trợ bao gồm: CCN dành một phần diện tích đất đã đầu tư hạ tầng cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại; CCN tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn; CCN phát triển theo mô hình cụm công nghiệp làng nghề, chuyên ngành, hỗ trợ, công nghệ cao, sinh thái.

2. Không áp dụng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công đối với tài sản hình thành từ nguồn vốn hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp. Chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp có trách nhiệm quản lý, sửa chữa, vận hành thường xuyên các công trình hạ tầng kỹ thuật được hỗ trợ để phục vụ hoạt động chung của cụm công nghiệp.”

- Bổ sung quy định về quyền hạn, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: (i) “...; quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức, thủ tục hỗ trợ đầu tư từ ngân sách địa phương để xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp trên địa bàn; ban hành quyết định về mức giảm tiền thuê lại đất cho doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại;...”; (ii) “Đối với CCN thành lập mới, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào tình hình thực tế, xác định diện tích đất đối với từng CCN bảo đảm bình quân 20 ha/CCN hoặc 5% diện tích đất CCN trên địa bàn để dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thuê, thuê lại.”; (iii) “Tổ chức rà soát, có kế hoạch, giải pháp xử lý dứt điểm các CCN, dự án đầu tư trong CCN gây ô nhiễm môi trường,...; quyết định việc sắp xếp, xử lý các đơn vị nhà nước đã được giao làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, pháp luật liên quan.”

2.8. Về rà soát, cập nhật lại các quy định để phù hợp với việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy nhà nước thời gian qua (sáp nhập một số Bộ, tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp): Dự thảo Nghị định đã rà soát thay thế một số từ, cụm từ cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

## **V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH**

### **1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị định**

#### *a) Nguồn kinh phí*

- Kinh phí tổ chức thi hành Nghị định từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Các chính sách hỗ trợ tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh (hỗ trợ đầu tư hạ tầng,...) đã được phân quyền cho địa phương căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng cân đối nguồn lực, ngân sách địa phương để quyết định hỗ trợ, đảm bảo minh bạch, khả thi, hiệu quả.

#### *b) Nguồn nhân lực*

Sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức của các cơ quan hiện có từ trung ương đến địa phương, do vậy, sau khi Nghị định được ban hành và có hiệu lực, không làm phát sinh tổ chức hành chính mới, không tăng biên chế, nguồn nhân lực cơ bản đáp ứng yêu cầu của công tác thi hành Nghị định.

*c) Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị định*

- Sau khi Nghị định được thông qua, Chính phủ sẽ chỉ đạo các Bộ ngành, địa phương nghiêm túc triển khai thi hành Nghị định, đảm bảo hiệu quả.

- Các Bộ ngành, địa phương có phương án tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị định đến cộng đồng doanh nghiệp, người dân.

*d) Thời gian trình thông qua/ban hành Nghị định*

Bộ Công Thương dự kiến trình Chính phủ Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP vào tháng 12 năm 2025.

## **VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN**

.....

Trên đây là Tờ trình về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển CCN, Bộ Công Thương kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*(Hồ sơ, tài liệu gửi kèm theo: (i) Dự thảo Nghị định; (ii) Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 32/2024/NĐ-CP kèm phụ lục rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan; (iii) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; (iv) Bản đánh giá thủ tục hành chính;...)*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Lãnh đạo Bộ Công Thương;
- Lưu VT, ĐCK.

**BỘ TRƯỞNG**

**Nguyễn Hồng Diên**